

THAI ẤT THÂN QUÊ



LÀ QUAN NHƯ

THÁI-ẤT

THẦN QUẾ

(DO QUI-CỐC THẦN-SU LƯU LẠI)
(TỪ THỜI CHIẾN-QUỐC)



Vài Lời Giới Thiệu

Thuở ấy, vào thời Đông Châu Liệt Quốc, cuộc tranh thủ hùng liên tục xảy ra giữa các tiểu quốc, phân chia lãnh thổ Trung Hoa thành nhiều mảnh, không khác gì thời Thập Nhị Sư quân ở nước Việt Nam ta, loạn lạc và xáo trộn.

Trong những cuộc xáo trộn ấy, thỉnh thoảng xuất hiện một nhơn tài, xuất chúng về võ công, hoặc lỗi lạc về chính trị.

Cũng trong những cuộc xáo trộn, thỉnh thoảng xuất hiện một nhơn vật dị thường, cử chỉ ngô nghê như người thiếu tâm trí nhưng có những hành động phi thường. Số này có một bậc sư, suốt ngày lang thang đây đó, xem quẻ cho người nầy, đoán số mạng cho người khác và dám cả quyết những gì xảy ra cho người nầy hay người kia.

Bậc sư nói rất ít, nhưng mỗi lời nói là một sự quyết định lạ lùng, không hề sai chạy, khiến mọi người khiếp phục, không những không dám xem thường bậc sư qua cử chỉ, mà còn kính nể, xem như vị thần thánh và vị cứu tinh, khi có việc cần.

Người ta cũng không biết bậc sư xuất thân từ nơi nào, chỉ biết bậc sư sống trên một ngọn núi, trong một hang động kỳ bí khó tìm. Ngọn núi có tên là Quỷ Cốc, nên mọi người đều gọi bậc sư là Quỷ-Cốc thần-sư.

Tuy biết chỗ ở của bậc sư, nhưng muốn tìm đến không phải là việc dễ, vả lại khi lên tận đỉnh núi cũng không biết cửa động ở đâu. Mặc dù vậy, mỗi người, khi thành tâm muốn cầu, lúc lên đến trên núi, sẽ có bậc sư xuất hiện một cách bất ngờ và chỉ dẫn mọi nẻo, không cần phải thổ lộ tâm tình với bậc sư.

Rồi băng đi một thời gian dài, không thấy bậc sư thấp thoáng ở đâu nữa. Có người lên tận núi tìm bậc sư chỉ thấy từ lòng núi bốc ra những đợt sa mù bao phủ trọn quả núi, làm cho trơn trượt, không thể lên được tới đỉnh. Do đó lần hồi tầm tiếng Quý Cốc thần sư phải mò trong trí óc mọi người, chỉ còn là vấn đề thuộc dĩ vãng mà thôi.

Nhưng không ai ngờ thời gian xuất hiện đó đây chính là thời gian Quý Cốc thần sư đi tìm người thu làm môn đệ, hầu truyền bí quyết của mình.

Thần sư chọn được 4 môn đệ, đó là Tô Tần, Trương Nghi, Bàng Quyên và Tôn Tấn nên đưa về động, bế kín cửa lại truyền dạy binh pháp.

Mãi lúc 4 môn đệ này hạ sơn, người ta mới biết tông tích Quý Cốc thần sư, vốn tên thật là Vương Hủ.

Thần sư không những phi phạm về Khoa Số học, bốc toán việc quá khứ vị lai như thần, mà còn là một chương phái võ môn lừng lẫy, cũng như một lão sư chính trị đại tài, đã tạo nên bốn môn đệ khét tiếng, lưu danh sử sách.

Mặc dù vậy, ngay tận đáy lòng, thần sư không được mãn nguyện.

Thật ra, theo truyền thuyết, ngoài các môn vừa nêu trên, thần sư còn nắm trong tay bí quyết về xuất-thế-học, giữ toàn chân tính, luyện thuốc nuôi mình không đau, không chết, đắc đạo thành tiên. Do đó, khi chu du đây đó, cốt ý thần sư chỉ muốn tìm môn đệ chọn lọc để tạo những người này về sau đắc đạo thành tiên hơn là đem tài năng sử dụng vào việc mua danh bán tước.

Cho nên, tuy đào tạo được 4 môn đệ lừng danh thiên hạ, Quý Cốc vẫn cảm thấy không được mãn nguyện, vì lần lượt cả 4 môn đệ đều dấn lên con đường danh vọng, mà không một người nối chí thần sư. Có chăng chỉ một Tôn Tấn, nhưng Quý Cốc đoán được người môn đệ này còn trải qua tai nạn thảm khốc, trước khi xa lánh trần tục.

Bàng Quyên là người môn đệ trước nhất làm Quý Cốc thần sư thất vọng. Tuy lúc mới nhận vào hàng ngũ học trò, thần sư vẫn đoán trước tâm tánh Bàng Quyên, nhưng hy vọng sẽ cải tạo được con người này, theo ý muốn của mình.

Sau 3 năm rèn luyện, thần sư xét thấy ở thực chất, con người Bàng Quyên rất tầm thường, không mấy may có tiết tháo của một môn đệ, như Quý Cốc hằng lựa chọn.

Thế rồi một hôm, thần sư đang tĩnh tọa nơi bờ đòan bỗng thấy thấp thoáng bóng Bàng Quyên nơi ngoài, nửa muốn vào, nửa lại thôi, Quý Cốc đã hiểu cả tâm sự.

Bàng Quyên vốn người nước Ngụy, nay nghe Ngụy vương yết bảng cầu nhơn tài liền quyết định xuất sư, hiềm vì còn e ngại thầy không cho phép, nên thập thò ngoài cửa.

Biết rõ tâm trạng của đứa học trò, Quý Cốc liền vẫy tay cho Bàng Quyên vào, vui vẻ bảo :

— Thời vận con đã đến, sao không xuống núi cầu lấy giầu sang ?

Bàng Quyên khắp khởi mừng bài lạ, thưa :

— Bạch thầy. Con đã có ý ấy từ lâu, nhưng không dám nói.

Quý Cốc mỉm cười :

— Nhưng con liệu sẽ làm gì khi hạ san ?

Bàng Quyên đáp, không cần suy nghĩ :

— Con sẽ làm, tượng chấp chưởng binh quyền. Vì con liệu hiện nay trên đời này chưa có ai là người đối thủ với con, ngoại trừ anh Tôn Tấn, vì chưa có dịp giao đấu, nên không thể nói được.

Quý Cốc gật đầu :

— Thế, thầy bằng lòng để con xuống núi. Vậy trước khi ra đi, con hãy tìm bề về đây cho thầy một cảnh hoa để thầy đoán cho vận số.

Bàng Quyên vội vàng xuống núi. Nhưng lúc đó vào giữa mùa hè, tiết trời oi bức, cây cỏ trơ cành, làm gì tìm được bông hoa. Loay quay một lúc Bàng Quyên bất gặp một cây cỏ có độc một đóa hoa liềm nhỏ lên cả gốc lẫn cây.

Nhưng nhỏ xong, ngắm nghĩa thế nào lại vứt vào bụi, tiếp tục đi tìm hoa khác. Tuy nhiên đi cả buổi không hề trông thấy cây hoa nào khác, đành quay lại chỗ cũ, nhặt lấy cành hoa thấy hoa đã úa xài, nhưng cũng đành giấu trong tay áo, trở về yết kiến thầy.

Trông thấy Qui-Cốc còn tĩnh tọa nơi bồ-đoàn chờ đợi, Bàng-Quyên vội thưa :

— Con tìm khắp nơi vẫn không có hoa.

Thần sư liền nói :

— Hoa nở trong tay áo con, sao bảo không có.

Bàng-Quyên đành trình hoa úa lên thầy, Qui-Cốc hỏi:

— Con biết đây là hoa gì không ?

Bàng Quyên lắc đầu, Qui-Cốc giải thích:

— Hoa này gọi là hoa mã-đầu-linh, mỗi lần nở 12 nụ, ứng vào cái số 12 năm lừng danh của con. Tuy nhiên hoa có sắc thái úa xài khi thấy ánh sáng mặt trời, diềm ứng sau này vì bản tánh đối trá của con mà con bị đối trá lại. Vậy thầy khuyên con, hãy sửa mình ngay từ bây giờ.

Bàng-Quyên liền lay tạ thầy, toan ra đi liền được Qui-Cốc gọi lại bảo :

— Trước khi con ra đi, thầy cho tám chữ này, tuà nhớ lấy: «gặp dê thì vinh, gặp ngựa thì mất».

Bàng-Quyên vâng dạ ra đi, Tôn-Tần theo tiễn đưa bạn đến chân núi mới quay về, mặt còn bùi ngùi chưa vui. Qui-Cốc liền hỏi :

— Bàng-Quyên đi, con luyến tiếc lắm sao ?

Tôn-Tần thưa :

— Nghĩ 3 năm cùng học bèn nhau, sao khỏi bịn rịn.

Qui-Cốc lại hỏi :

— Con liệu Bàng-Quyên có làm tương được chăng ?

Tôn-Tấn đáp :

— Nhờ ơn thầy truyền dạy, lẽ nào không được ?

Qui-Cốc nói :

— Chưa làm được.

Tôn-Tấn hỏi duyên cớ, nhưng Qui-Cốc không nói thêm lời nào. Hôm sau, Qui-Cốc gọi 3 đứa học trò còn lại, bảo :

— Thầy vốn không ưa tiếng chuột rúc ban đêm. Mấy đêm nay lại nghe tiếng ấy. Vậy kể từ đêm nay, các con phải thay phiên nhau thức đuổi chuột cho thầy.

Ba môn đệ vâng lời, chia nhau mỗi người thức một đêm.

Đến đêm Tôn-Tấn phải thức, Qui-Cốc liền lấy trong gói ra một quyển sách rồi nói :

— Đây là mười ba thiên binh pháp của ông nội con là Tôn-Võ. Trước kia ông con đem dâng cho vua Hạp-Lư nước Ngô. Ngô-Vương theo đó đánh tan quân Sở. Biết là của quý nên về sau Ngô-vương giấu dưới chân cột cờ-tờ-đài mà không truyền lại cho ai. Từ khi đài này bị quân Việt đốt, bộ sách không còn. Thầy vốn thân thiết với ông con nên được xem qua sách ấy và nhớ mãi, ghi chép lại. Những bí quyết hành binh đều ở trong quyển này, thầy chưa đem dạy ai, nay thấy con có chí và trung thành, thầy định chỉ bảo.

Tôn-Tấn thưa :

— Thầy đã học công thu thập, sao không cùng dạy cho Bàng-Quyên, lại chỉ truyền riêng cho con ?

Qui-Cốc đáp :

— Được quyền sách này khéo dùng thì làm lợi cho thiên hạ, không khéo dùng lại hại to. Bàng-Quyên vốn kẻ thất phu, thiếu trung hậu, truyền dạy sẽ sanh hậu-họa.

Nói xong Qui-Cốc trao quyền sách qua tay Tôn-Tấn.

Lúc ấy trời cũng vừa sáng, tinh cò từ chân núi, có bóng người xám xịt đi lên, Qui-Cốc định nói thêm, nhưng phải ngưng lại vì người kia đã đến, trông lại là lão sư Mặc-Địch. Tôn-Tấn đành bái tạ thầy lui về để thầy tiếp khách.

Mặc-Địch vốn là bạn thân của Qui-Cốc, xưa hai người cùng tu tại ngọn núi Vân-Mộng-Sơn, lúc thành công, Qui-Cốc về ẩn náu trong động còn Mặc-Địch lão sư ngao du khắp nơi, lấy tài đức cứu người, giúp đời.

Hôm ấy nhơn qua ngang, nhớ bạn, Mặc-Địch liền lên núi viếng bạn. Câu chuyện hàn huyên suốt buổi, lúc từ giã nhau, Qui-Cốc chỉ định Tôn-Tấn tiễn đưa Mặc-Địch lão sư xuống núi.

Đọc đường lão sư hỏi:

— Qui Cốc cùng tôi là bạn thân, hằng nhắc nhở về tài đức của anh mỗi lúc có dịp chuyện trò. Nay nghe Bàng Quyên là bạn đồng song anh xuất sư xuống núi được Vua Ngụy trọng dụng, làm nên chức lớn. Tôi muốn biết giữa anh và Bàng Quyên, tài cán hai người như thế nào, sao anh không đem ra giúp đời?

Tôn Tấn đáp:

— Thầy tôi thường dạy: «cuộc thế hỗn độn, thiên hạ đang tranh giành xâu xé nhau, người trung kẻ nịnh không phân biệt, nước không có vua hiền, chỉ bằng ẩn thân tu luyện đến đắc đạo là hơn».

Lão sư lại nói:

— Qui Cốc và tôi tuy bạn thân, xưa cùng tu với nhau, nhưng không cùng quan niệm. Qui Cốc muốn an phận tu hành, không muốn dự vào thế sự. Còn tôi, trái lại quyết đem đạo kiêm-ái phổ biến cho đời, cứu vớt thiên hạ. Chúng ta cùng xuất thân ở cõi thế, dù có tu hành đạo lý nào, cõi thế cũng là gốc. Nếu bỏ gốc, chỉ nghĩ riêng phận mình

được nhân cư, sao phải. Chính vì thế sự mà ta cần rèn luyện tài năng, vì thế sự mà ta đem thân giúp đỡ, đem thái bình hạnh phúc cho thiên hạ. Ý niệm như thế đâu phải để cầu vinh, hưởng lạc?

Tôn Tấn thưa :

— Tiên sinh nói rất chí lý, song Bàng Quyên khi ra đi có hứa lúc nên danh sẽ không quên nhau, tôi đành chờ vậy.

Lão sư nói :

— Nay Bàng Quyên đã làm quan ở nước Ngụy, tôi đến đây tiến cử, anh bằng lòng?

Nói xong lão sư ra đi.

Ba ngày sau Quí Cốc gọi Tôn Tấn vào hỏi quyền sách. Tôn Tấn đem dâng.

Quí Cốc theo từng thiên hỏi lại, Tôn Tấn ứng đáp không sai chữ nào.

Quí Cốc mừng rỡ bảo :

— Con biết dụng tâm học tập như thế, thầy lấy làm hài lòng. Vậy thầy còn thêm một quyển khác, cùng của nội tồ con và cùng một bộ. Quyển thầy giao cho con mấy hôm nay là quyển thượng, có tên là «Binh Thư Tôn Võ hay Tôn Tử» cũng thế. Binh Thư Tôn Tử nói về việc điều binh khiển tướng, chiến lược, chiến thuật, còn quyển nữa là quyển hạ, có tên là «Thái Ất thần quyết» nói về số học, bốc toán. Thầy định truyền hết cho con.

Quí Cốc vừa nói đến đây xảy thấy binh mã rầm rộ lên núi, không hiểu việc gì đành bỏ dở câu chuyện, để đón tiếp quan quân.

Thì ra đoàn binh mã chính của Ngụy Vương sai đem lễ vật dâng Quí Cốc, xin đón Tôn Tấn về triều.

Quí Cốc có vẻ không vui, nhưng linh vua không dám từ chối, và lại Quí Cốc đã biết trước tai họa sẽ đến cho Tôn Tấn, thế nào xuống núi cũng không tránh khỏi bị Bàng Quyên chặt chân.

Nên khi Tôn Tần ra đi, Quý Cốc liền cho một cầm mang và dặn lúc lâm nguy mới nên mở ra xem.

Tôn Tần đi rồi, Trương Nghi và Tô Tần đều xin thầy xuống núi lập công danh.

Quý Cốc buồn bã nói:

— Trong đời này ít kẻ không nịnh, cứ theo tư chất hai con, thầy thấy có thể đắc đạo thành tiên được, sao lại còn miễn trần tục làm gì.

Tô Tần và Trương Nghi đồng thưa:

— Gỗ tốt không thể dựng vào xó, grom bén không dễ mãi trong bao. Anh em tôi theo thầy học tập là cốt giúp đời lập thân mà không nuôi ý thành tiên phong đạo cốt, xin thầy nhận lời.

Thấy hai trò nhứt định ra đi, Quý Cốc thở dài, đánh đề cả hai theo đuổi sở nguyện.

Tô Tần và Trương Nghi từ biệt đi rồi, mấy hôm sau Quý-Cốc than thảm: «Thế thì còn quyền Thái-Ất thần quẻ ta truyền cho ai đây?»

Than xong thần sư cẩn thận cất quyền sách vào rương đá, đáy nắp kỹ càng rồi rời thạch-dộng đi mất, không hiểu đi đâu. Có người cho là Quý-Cốc thần sư đã thành tiên nên, xa lánh cõi trần.

Còn Tôn-Tần ra đi, ít lâu sau quả đúng như lời tiên-đoán của Quý-Cốc, bị Bàng-Quyên chặt 2 bàn chân. Nhờ xem cầm-nang nên thoát được về nước Tề, giúp Tề-Vương đánh bại cuộc xâm lăng của Ngụy do Bàng-Quyên gây hấn và chinh Bàng-Quyên bỏ mình trong trận này.

Giúp xong Tề-vương, Tôn-Tần cảm thấy chán nản nơi trần tục, nên từ giả trở về Quý-Cốc động rồi mai danh ẩn tích luôn, không còn thấy đâu nữa. Mọi người đều cho là Tôn-Tần theo thầy thành Tiên.